

NB Câu 1: Căn cứ vào At lát Địa lí Việt Nam trang 4 - 5, cho biết tỉnh nào sau đây của nước ta giáp Lào?

- A. Phú Thọ. **B.** Hà Tĩnh. C. Bình Dương. D. Cao Bằng.

VDT Câu 2: Nhận định nào sau đây **không** đúng về ý nghĩa vị trí địa lí nước ta?

- A. Tạo điều kiện chung sống hòa bình với các nước Đông Nam Á.
B. Quy định đặc điểm cơ bản của thiên nhiên là nhiệt đới ẩm gió mùa.
C. Tạo điều kiện để xây dựng nền văn hóa thống nhất trong khu vực.
D. Tạo điều kiện cho phát triển giao thông đường biển quốc tế.

NB Câu 3: Vòng cung là hướng chính và điển hình nhất của

- A. dãy Hoàng Liên Sơn. **B.** các dãy núi Đông Bắc.
C. khối núi cực Nam Trung Bộ. D. dãy Trường Sơn Bắc.

TH Câu 4: Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 13 -14, cho biết đặc điểm địa hình thấp, được nâng cao ở hai đầu, thấp ở giữa là đặc điểm của vùng núi nào sau đây?

- A. Trường Sơn Nam. B. Đông Bắc. **C.** Trường Sơn Bắc. D. Tây Bắc.

NB Câu 5: Phát biểu nào dưới đây **không** đúng khi nói về ảnh hưởng của Biển Đông đến khí hậu nước ta?

- A. Làm dịu tính nóng bức của mùa hạ. **B.** Làm cho khí hậu khô hạn.
C. Tăng độ ẩm tương đối của không khí. D. Mang lại lượng mưa lớn.

VDT Câu 6: Nước ta có tài nguyên sinh vật biển rất đa dạng và phong phú chủ yếu do

- A.** nằm trong khu vực nhiệt đới, trên đường di lưu và di cư của nhiều loài sinh vật.
B. người dân hạn chế khai thác hải sản, ý thức bảo vệ sinh vật biển được nâng cao.
C. bảo vệ hệ thống rừng đặc dụng trên đảo, phát triển mạnh du lịch biển - đảo.
D. lai tạo thêm nhiều loài mới, đẩy mạnh hoạt động nuôi trồng thủy sản.

NB Câu 7: Đặc điểm của đất feralit là

- A.** có màu đỏ vàng, chua nghèo mùn. B. có màu đen, xốp thoát nước.
C. có màu đỏ vàng, đất rất màu mỡ. D. có màu nâu, khó thoát nước.

NB Câu 8: Quá trình chính trong sự hình thành và biến đổi địa hình hiện tại của nước ta là

- A.** xâm thực - bồi tụ. B. xâm thực C. bồi tụ. D. bồi tụ - xói mòn.

TH Câu 9: Đất feralit ở nước ta thường bị chua vì nguyên nhân chủ yếu nào sau đây?

- A. Quá trình phong hóa diễn ra mạnh. B. Tích tụ ôxit sắt Fe_2O_3 .
C. Mưa nhiều, rửa trôi các chất bazo. D. Tích tụ ôxit nhôm Al_2O_3 .

TH Câu 10: Sông ngòi nước ta có chế độ nước theo mùa là do

- A.** chế độ mưa mùa. B. hoạt động của dải hội tụ nhiệt đới.
C. hoạt động của bão. D. sự đa dạng của hệ thống sông ngòi.

TH Câu 11: Quá trình feralit hóa là quá trình hình thành đất chủ yếu ở nước ta do nguyên nhân nào sau đây ?

- A. Địa hình chủ yếu là đồng bằng. **B.** Có khí hậu nhiệt đới ẩm, nhiều đồi núi thấp.

C. Địa hình chủ yếu là đồi núi thấp.

D. Trong năm có hai mùa mưa và khô rõ rệt.

VDC Câu 12: Khí hậu phân mùa ảnh hưởng như thế nào tới sản xuất nông nghiệp nước ta ?

A. Thuận lợi cho việc đa dạng hóa cây trồng, vật nuôi.

B. Thuận lợi cho việc phòng chống sâu hại, dịch bệnh.

C. Khó khăn cho việc đa dạng hóa sản phẩm nông nghiệp.

D. Khó khăn cho việc phòng chống sâu hại, dịch bệnh.

NB Câu 13 : Thiên nhiên phần lãnh thổ phía Nam nước ta mang sắc thái của vùng khí hậu

A. ôn đới gió mùa.

B. cận nhiệt đới gió mùa.

C. cận xích đạo gió mùa.

D. nhiệt đới gió mùa.

NB Câu 14: Phạm vi đới cảnh quan rừng nhiệt đới gió mùa, biểu hiện rõ rệt nhất là

A. từ dãy Bạch Mã trở ra.

B. từ dãy Hoàng Sơn trở ra.

C. từ dãy Hoàng Sơn trở vào.

D. từ dãy Bạch Mã trở vào.

NB Câu 15: Khí hậu miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ có đặc điểm nào sau đây?

A. Nóng, ẩm quanh năm.

B. Tính chất cận xích đạo.

C. Tính chất ôn hòa.

D. Khô hạn quanh năm.

NB Câu 16: Đới cận nhiệt đới gió mùa trên núi ở nước ta có đặc điểm là

A. các tháng đều có nhiệt độ trên 28°C .

B. không có tháng nào nhiệt độ dưới 25°C .

C. không có tháng nào nhiệt độ trên 25°C .

D. chỉ có 2 tháng nhiệt độ trên 25°C .

TH Câu 17: Đặc điểm thiên nhiên nổi bật của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ nước ta là

A. khí hậu cận xích đạo gió mùa với nền nhiệt độ cao quanh năm.

B. đồi núi thấp chiếm ưu thế với các dãy núi có hướng vòng cung.

C. địa hình cao, các dãy núi xen thung lũng sông có hướng tây bắc - đông nam.

D. gió mùa Đông Bắc hoạt động mạnh, tạo nên mùa đông lạnh nhất ở nước ta.

TH Câu 18: Đặc trưng của khí hậu miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ là

A. mùa mưa lùi dần về mùa thu - đông.

B. gió phơn Tây Nam hoạt động mạnh.

C. chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc.

D. phân chia hai mùa mưa, khô sâu sắc.

VDT Câu 19: Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự phân hóa lượng mưa theo không gian ở nước ta là do

A. sự phân hóa theo độ cao địa hình và sông ngòi. B. tác động của hướng các dãy núi và thực vật.

C. tác động mạnh mẽ của gió mùa và dòng biển. D. tác động kết hợp của gió mùa và địa hình.

VDT Câu 20: Ở miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ, sự hạ thấp đai cao cận nhiệt đới chủ yếu do

A. đồi núi thấp chiếm phần lớn diện tích.

B. ảnh hưởng của gió mùa Đông Nam.

C. hoạt động mạnh của gió mùa Đông Bắc.

D. hướng vòng cung của các dãy núi.

VDC Câu 21: Biểu hiện của khí hậu gió mùa ở phần lãnh thổ phía Nam là

A. có một mùa mưa với lượng mưa lớn.

B. có một mùa khô hầu như không có mưa.

C. sự phân chia thành hai mùa mưa và khô.

D. nhiệt độ trung bình năm dưới 25°C .

NB Câu 22: Phát biểu nào sau đây **không** đúng với tài nguyên rừng của nước ta ?

A. Tổng diện tích rừng đang tăng lên.

B. Tài nguyên rừng vẫn bị suy thoái.

C. Diện tích rừng giàu chiếm tỉ lệ lớn.

D. Chất lượng rừng chưa thể phục hồi.

NB Câu 23: Theo mục đích sử dụng, rừng được chia thành

A. rừng phòng hộ, rừng rậm, rừng thưa.

B. rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng rậm.

C. rừng sản xuất, rừng tre nứa, rừng cây gỗ.

D. rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng.

NB Câu 24: Phát biểu nào sau đây **không** đúng với hiện trạng sử dụng tài nguyên đất của nước ta ?

A. Bình quân trên đầu người nhỏ.

B. Diện tích đất chuyên dùng ngày càng ít.

C. Diện tích đất có rừng còn thấp.

D. Diện tích đất đai bị suy thoái còn rất lớn.

TH Câu 25: Hạn chế lớn nhất về tự nhiên để phát triển nông nghiệp ở đồng bằng sông Cửu Long là

- A. ngập lụt và triều cường ngày càng tăng.
- B. tài nguyên rừng đang suy giảm.
- C. diện tích đất nhiễm phèn, nhiễm mặn lớn.
- D. tài nguyên khoáng sản hạn chế.

TH Câu 26: Vùng chịu ảnh hưởng mạnh nhất của bão là

- A. ven biển đồng bằng sông Hồng.
- B. ven biển Trung Bộ.
- C. ven biển Nam Trung Bộ.
- D. ven biển Nam Bộ.

TH Câu 27: Vùng nào sau đây chịu ngập úng nghiêm trọng nhất nước ta?

- A. Đồng bằng sông Hồng.
- B. Bắc Trung Bộ.
- C. Duyên hải Nam Trung Bộ.
- D. Đồng bằng sông Cửu Long..

VDT Câu 28: Biện pháp nào sau đây **không** được áp dụng khi phòng chống bão?

- A. Sơ tán người dân khi có bão.
- B. củng cố công trình đê biển.
- C. Trồng rừng phòng hộ ven biển.
- D. Khuyến khích tàu thuyền ra khơi.

VDT Câu 29: Biện pháp phòng tránh bão có hiệu quả nhất ở nước ta hiện nay là

- A. củng cố đê chắn sóng ven biển.
- B. nhanh chóng khắc phục hậu quả của bão.
- C. huy động sức người, sức của để chống bão.
- D. dự báo chính xác cấp độ và hướng di chuyển.

VDC Câu 30: Hai vấn đề quan trọng nhất trong bảo vệ môi trường ở nước ta là tình trạng

- A. suy giảm đa dạng sinh học và suy giảm tài nguyên nước.
- B. suy giảm tài nguyên rừng và suy giảm đa dạng sinh học.
- C. mất cân bằng sinh thái môi trường và ô nhiễm môi trường.
- D. suy giảm tài nguyên đất và suy giảm tài nguyên rừng.

HẾT

